

Số: /QĐ-VHXXH

Trần Biên, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2025
của Phòng Văn hóa - Xã hội phường Trần Biên**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 21 tháng 07 năm 2025 của UBND phường Trần Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025;

Xét đề nghị của phụ trách kế toán đơn vị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn bộ cán bộ, công chức cơ quan Phòng Văn hóa - Xã hội phường Trần Biên thực hiện quyết định này. *th*

TRƯỞNG PHÒNG

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thực hiện);
- UBND phường Trần Biên (báo cáo);
- Phòng Kinh tế, Đô thị và Hạ tầng phường;
- Trung tâm PVHCC phường;
- Lưu: VT.

Nguyễn Thị Thu Hiền

Đơn vị: PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI PHƯỜNG TRẦN BIÊN
DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Mã số : 1157966

**(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-VHXXH ngày tháng 07 năm
2025 của Phòng Văn hóa - Xã hội phường Trần Biên)**

Đơn vị tính: đồng

<u>STT</u>	<u>Nội dung</u>	<u>Tổng số</u>
<u>I</u>	<u>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</u>	<u>0</u>
<u>II</u>	<u>Dự toán chi ngân sách nhà nước.</u>	<u>4.286.450.000</u>
1	Chi quản lý hành chính:	4.286.450.000
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ:	2.988.760.000
1.1.1.	Thanh toán cá nhân	2.086.265.000
	- Lương, phụ cấp, các khoản đóng góp	2.086.265.000
1.1.2	Kinh phí hoạt động thường xuyên	902.495.000
	- Kinh phí hoạt động	731.020.950
	- Tiết kiệm 2 lần 10% để thực hiện cải cách tiền lương	171.474.050
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ:	1.297.690.000
1.2.1	Kinh phí phong trào “TĐĐKXĐĐSVH”	214.715.000
	- Kinh phí hoạt động	173.919.150
	- Tiết kiệm 2 lần 10% để thực hiện cải cách tiền lương	40.795.850
1.2.2	Kinh phí đảm bảo xã hội	805.975.000
	- Kinh phí hoạt động	652.839.750
	- Tiết kiệm 2 lần 10% để thực hiện cải cách tiền lương	153.135.250
1.2.3	Kinh phí hoạt động đội công tác XHTN	277.000.000

Ghi chú:

- Số tiết kiệm 2 lần 10% chi hoạt động thường xuyên được giữ lại ngân sách phường để thực hiện cải cách tiền lương năm 2025.